

*Trà Cú, ngày 06 tháng 02 năm 2023*

Số: 12/2023/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 290/2022/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Sơn Thị Bích T, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Ông Thạch T1, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 01 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Sơn Thị Bích T và ông Thạch T1.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Sơn Thị Bích T và ông Thạch T1 thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Bà Sơn Thị Bích T và ông Thạch T1 thống nhất có 01 người con chung tên Thạch Thanh S, sinh ngày 22/01/2005, hiện nay đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Các đương sự không tranh chấp nên không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Bà Sơn Thị Bích T và ông Thạch T1 thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Sơn Thị Bích T và ông Thạch T1 mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà T tự

nguyện chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm thay cho ông T1 nên được cấp trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà T đã nộp theo biên lai thu số 0012735, ngày 29/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Hoàn trả lại cho bà T tiền tạm ứng án phí còn thừa bằng 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0012735, ngày 29/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Trà Vinh.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND xã L;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký tên và đóng dấu)

**Sơn Thị Sô Tha**